

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị thẩm định, phê duyệt điều chỉnh Đề cương Chương trình
phát triển đô thị thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế
đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065**

Kính gửi: Sở Xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 29/11/2018;

Căn cứ Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Phân loại đô thị;

Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/06/2023 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2023/TT-BXD ngày 08/9/2023 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về chương trình phát triển đô thị;

Căn cứ Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thừa Thiên Huế thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch chung đô thị Thừa Thiên Huế đến năm

2045, tầm nhìn đến năm 2065;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 13/3/2024 của HĐND tỉnh Thừa Thiên Huế về Chương trình phát triển đô thị Thừa Thiên Huế đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 13/3/2024 của HĐND tỉnh Thừa Thiên Huế về thông qua Đề án đề nghị công nhận khu vực tỉnh Thừa Thiên Huế dự kiến thành lập thành phố trực thuộc Trung ương đạt tiêu chí đô thị loại I;

Căn cứ Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 493/QĐ-UBND ngày 08/3/2020 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt đề cương Chương trình phát triển đô thị thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Ủy ban nhân dân thị xã Hương Trà kính trình Sở Xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế xem xét thẩm định Điều chỉnh Đề cương Chương trình phát triển đô thị thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2045 và tầm nhìn đến năm 2065, với những nội dung cơ bản như sau:

1. Tên gọi: Chương trình phát triển đô thị thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2045 và tầm nhìn đến năm 2065.

2. Mục tiêu

- Cụ thể hóa định hướng phát triển không gian đô thị theo quy hoạch đô thị. Từng bước hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng đô thị phù hợp với giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội của Thị xã; Hoàn thành các tiêu chuẩn của đô thị loại I còn thiếu;

- Thực hiện mục tiêu mở rộng không gian nội thị, hoàn thành các tiêu chuẩn các phường và khu vực dự kiến thành lập phường theo quy định;

- Phù hợp vị thế mới của tỉnh là đô thị loại I; Làm cơ sở cho việc huy động các nguồn vốn đầu tư phát triển đô thị, xác định khu vực ưu tiên đầu tư phát triển đô thị theo quy hoạch hàng năm và kế hoạch cho từng giai đoạn 5 năm; triển khai các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện cho từng giai đoạn, đề xuất cơ chế chính sách, thu hút nguồn vốn và huy động các nguồn lực đầu tư theo mục tiêu xây dựng phát triển đô thị.

3. Phạm vi lập Chương trình

- Phạm vi lập Chương trình phát triển đô thị thị xã Hương Trà gồm 09 đơn vị

hành chính, bao gồm: 05 phường (Tứ Hạ, Hương Vân, Hương Văn, Hương Xuân, Hương Chũ) và 04 xã (Hương Toàn, Bình Thành, Hương Bình, Bình Tiến).

- Tổng diện tích đất tự nhiên: 392,57 km².

4. Nội dung của chương trình

a) Phần mở đầu

- Lý do, sự cần thiết.
- Mục tiêu lập chương trình phát triển đô thị.
- Các căn cứ pháp lý.
- Phạm vi lập Chương trình phát triển đô thị.

b) Đánh giá thực trạng và định hướng phát triển đô thị thị xã Hương Trà

- Lịch sử hình thành và phát triển của đô thị.
- Đánh giá hiện trạng điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của thị xã.
- Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các quy hoạch, kế hoạch, những định hướng phát triển thị xã Hương Trà đã được phê duyệt.

c) Nội dung chương trình phát triển đô thị

Nội dung chương trình phát triển đô thị thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 3a Nghị định về quản lý đầu tư phát triển đô thị và các quy định chi tiết sau đây:

- Chỉ tiêu phát triển đô thị quy định tại điểm a khoản 3 Điều 3a Nghị định về quản lý đầu tư phát triển đô thị gồm:

+ Mật độ dân số toàn đô thị; mật độ dân số tính trên diện tích đất xây dựng đô thị khu vực nội thành, nội thị;

+ Tỷ lệ đất xây dựng đô thị trên diện tích đất tự nhiên toàn đô thị;

+ Diện tích nhà ở bình quân đầu người khu vực nội thành, nội thị;

+ Diện tích cây xanh toàn đô thị bình quân đầu người;

+ Tỷ lệ đất giao thông đô thị so với đất xây dựng đô thị khu vực nội thành, nội thị;

+ Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt tiêu chuẩn kỹ thuật khu vực nội thành, nội thị;

+ Các tiêu chuẩn thấp hơn mức tối thiểu và các tiêu chuẩn đạt nhưng ở mức thấp theo tiêu chuẩn phân loại đô thị tại thời điểm lập chương trình và theo tiêu

chuẩn phân loại đô thị dự kiến thực hiện phân loại trong từng giai đoạn phát triển;

+ Số lượng phường dự kiến điều chỉnh địa giới hành chính hoặc thành lập mới (nếu có) và các tiêu chuẩn thấp hơn mức tối thiểu, các tiêu chuẩn đạt nhưng ở mức thấp về trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị theo tiêu chuẩn phân loại đô thị đối với các phường dự kiến điều chỉnh địa giới hành chính hoặc thành lập mới;

+ Các chỉ tiêu thống kê cấp huyện khác liên quan đến phát triển đô thị theo yêu cầu của địa phương.

- Chương trình, dự án đầu tư xây dựng phát triển cơ sở hạ tầng ưu tiên và kiến trúc cảnh quan đô thị đáp ứng các tiêu chuẩn, tiêu chí phân loại đô thị.

- Các chương trình, kế hoạch phát triển các khu vực được xác định theo quy hoạch đô thị gồm:

+ Danh mục các khu vực được xác định theo quy hoạch đô thị và lộ trình triển khai xây dựng, gồm một số hoặc toàn bộ các khu vực: khu hiện có hạn chế phát triển; khu cần bảo tồn, tôn tạo; khu chỉnh trang, cải tạo; khu phát triển mới, khu vực dự kiến mở rộng, thành lập mới phường; các khu vực trung tâm chuyên ngành từ cấp đô thị trở lên; các khu vực dự kiến xây dựng công trình ngầm;

+ Đề xuất các chương trình, kế hoạch phát triển cần lập, phê duyệt riêng theo nhu cầu thực tế của địa phương (nếu có), trong đó dự kiến sơ bộ nhu cầu kinh phí, giai đoạn thực hiện, cơ quan chịu trách nhiệm chủ trì xây dựng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Các chương trình, đề án trọng tâm để từng bước thực hiện phát triển bền vững đô thị gồm:

+ Một hoặc một số chương trình đề án đang triển khai hoặc đề xuất mới về phát triển đô thị ứng phó biến đổi khí hậu, phát triển đô thị tăng trưởng xanh, giảm phát thải, phát triển đô thị thông minh hoặc các chương trình, đề án cấp đô thị khác để cụ thể hóa các chỉ tiêu phát triển bền vững đô thị;

+ Dự kiến sơ bộ nhu cầu kinh phí tổng thể và trong khung thời gian của chương trình, giai đoạn thực hiện, cơ quan chịu trách nhiệm chủ trì xây dựng trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với các chương trình, đề án.

- Các dự án đầu tư phát triển đô thị sử dụng nguồn vốn đầu tư công và các nguồn vốn khác ngoài vốn đầu tư công được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên cho từng giai đoạn 5 năm và 10 năm gồm:

+ Các dự án đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật khung, công trình hạ tầng kỹ thuật đầu mối và các dự án khác thuộc phạm vi đô thị đã được xác định trong quy hoạch tỉnh và quy hoạch chung đô thị Thừa Thiên Huế;

+ Các dự án đầu tư phát triển hạ tầng đô thị và các dự án khác để hoàn thiện, nâng cao các tiêu chuẩn quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 5, Thông tư số 06/2023/TT-BXD hoặc điểm b khoản 2 Điều 5, Thông tư số 06/2023/TT-BXD;

+ Các dự án thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án quy định tại khoản 3, 4 Điều 5 Thông tư số 06/2023/TT-BXD (nếu có);

+ Các dự án đầu tư phát triển đô thị khác để thực hiện quy hoạch được duyệt (nếu có).

- Trách nhiệm tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chương trình phát triển đô thị.

5. Hồ sơ sản phẩm: Số lượng hồ sơ bản vẽ, quy cách thể hiện, chất lượng và nội dung bản vẽ phải tuân thủ theo quy định hiện hành. *(thể hiện đầy đủ các nội dung theo quy định tại Khoản 3, Điều 7 của Thông tư số 06/2023/TT-BXD).*

a) Báo cáo thuyết minh tổng hợp, báo cáo tóm tắt;

b) Danh mục các bản vẽ, bao gồm: Các bản vẽ theo tỷ lệ phù hợp để không vượt quá khổ giấy A0, thể hiện đầy đủ ký hiệu, chú thích và màu sắc để phân biệt các giai đoạn phát triển trên nền bản vẽ quy hoạch chung đô thị đã được phê duyệt gồm: Sơ đồ hiện trạng sử dụng đất và hiện trạng các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội cấp đô thị; Sơ đồ vị trí, ranh giới các phường thành lập mới (nếu có) hoặc điều chỉnh địa giới hành chính; Sơ đồ phân bố các khu vực quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 5 Thông tư số 06/2023/TT-BXD; Sơ đồ ranh giới, vị trí các dự án đầu tư phát triển đô thị quy định tại khoản 5 Điều 5 Thông tư số 06/2023/TT-BXD; Sơ đồ các công trình hạ tầng kỹ thuật theo tuyến cấp đô thị. Trường hợp trong nội dung chương trình phát triển đô thị đã xác định khu vực phát triển đô thị theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5 Thông tư số 06/2023/TT-BXD thì thành phần hồ sơ phải bổ sung các bản vẽ thực hiện theo quy định tại điểm a, b khoản 4 Điều 10 Thông tư số 06/2023/TT-BXD;

c) Các phụ lục gồm: Bảng lộ trình và kế hoạch thực hiện phân loại đô thị, thành lập, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính đô thị, phường và danh mục các khu vực dự kiến mở rộng phường hoặc thành lập phường mới cần hoàn thiện tiêu chí phân loại đô thị (nếu có) theo từng giai đoạn 05 năm, 10 năm, cụ thể hóa

theo từng năm trong giai đoạn 05 năm đầu của chương trình; Bảng danh mục các khu vực được xác định theo quy hoạch đô thị và lộ trình triển khai xây dựng; Bảng danh mục các chương trình, kế hoạch, đề án trọng tâm để từng bước thực hiện phát triển bền vững đô thị; Bảng danh mục thứ tự ưu tiên các dự án đầu tư phát triển đô thị quy định tại khoản 5 Điều 5 Thông tư số 06/2023/TT-BXD; Các văn bản và bảng, biểu số liệu có liên quan.

b) Dự thảo Tờ trình và Quyết định phê duyệt Chương trình phát triển đô thị.

c) Số lượng hồ sơ:

- Bản vẽ A0: 15 bộ.

- Báo cáo tóm tắt: 15 bộ.

- Thuyết minh tổng hợp kèm theo bản vẽ A3: 15 bộ.

- Hồ sơ lưu toàn bộ nội dung Chương trình trên đĩa USB.

6. Kinh phí thực hiện

a) Dự toán kinh phí:

Căn cứ Điểm c Mục 2 Điều 6 Thông tư số 12/2017/TT-BXD ngày 30/11/2017 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí liên quan đến đầu tư phát triển đô thị, quy định thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự toán chi phí: “*UBND cấp huyện tổ chức thẩm định, phê duyệt dự toán chi phí lập, thẩm định chương trình phát triển từng đô thị*”. Do đó, sau khi đề cương Chương trình phát triển đô thị được UBND tỉnh phê duyệt, UBND thị xã Hương Trà có trách nhiệm lập, thẩm định, phê duyệt dự toán theo đúng quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BXD ngày 30/11/2017 của Bộ Xây dựng.

b) Nguồn vốn: Ngân sách Nhà nước.

7. Tiến độ thực hiện

a) Bắt đầu: Sau khi đề cương Chương trình được phê duyệt.

b) Thời gian thực hiện: Hoàn thành trình phê duyệt trong tháng 05 năm 2024.

8. Tổ chức thực hiện

a) Cơ quan phê duyệt: Ủy ban Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

b) Cơ quan thẩm định: Sở Xây dựng tỉnh Thừa Thiên Huế.

c) Cơ quan trình thẩm định: UBND thị xã Hương Trà.

d) Chủ đầu tư lập chương trình: Phòng Quản lý đô thị thị xã Hương Trà.

e) Đơn vị tư vấn: Lựa chọn đơn vị tư vấn đủ năng lực theo quy định hiện hành.

UBND thị xã Hương Trà kính trình Sở Xây dựng thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt để làm cơ sở thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định, trình tự hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND thị xã;
- Các phòng, ban trực thuộc UBND thị xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**